TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 48 /2024/QĐST-HNGĐ	*G, ngày 29 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 561/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1985; địa chỉ: số 547, ấp H, xã T, huyện G, tỉnh B.

- *Bị đơn*: ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1983; địa chỉ: số 547, ấp H, xã T, huyện G, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị C và ông Nguyễn Văn T2. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 108 (quyển số 01/2009) ngày 15/9/2009 của UBND xã T, huyện G, tỉnh B chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: không có.

- Về tài sản chung: bà C, ông T2 khai không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: bà C, ông T2 khai không có.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm do hòa giải thành được giảm 50% theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: ghi nhận việc bà Nguyễn Thị C tự nguyện nộp toàn bộ án phí là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Do đó, bà Nguyễn Thị C phải nộp số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002579 ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G. Chi cục Thi hành án dân sự huyện G hoàn lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) cho bà Nguyễn Thị C theo biên lai như trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện G;
- CCTHADS huyện G;
- TAND tỉnh B;
- UBND xã T,
(G, B);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Ngọc Duyên